TIẾT 42,43**- BÀI 20. CHÂU Á TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY**

*(Thời gian thực hiện: 02 tiết, từ tiết 42 đến tiết 43)*

*Ngày soạn:31/3/2025*

*Ngày giảng; 9A- 03/4/2025*

 *9B:-10/4/2025*

 *9C:-16/4/2025*

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức.

* Giới thiệu được sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) từ năm 1991 đến nay.
* Mô tả được quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN.

2. Năng lực.

2.1. Năng lực chung.

* Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

2.2. Năng lực đặc thù.

* Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh.), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để giới thiệu được sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước Đông Bắc Á từ năm 1991 đến nay; mô tả được quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm, trao đổi, thảo luận để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.
* Năng lực vận dụng kiến thức đã học để đề xuất được những việc làm để góp phần xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh và phát triển.

3. Phẩm chất.

* Bồi dưỡng các phẩm chất: nỗ lực, kiên trì vượt khó, sáng tạo (học tập từ nhân dân các nước Hàn Quốc, Nhật Bản trong công cuộc xây dựng đất nước).
* Bồi dưỡng tinh thần đoàn kết trong Cộng đồng ASEAN, trách nhiệm trong xây dựng và phát triển Cộng đồng ASEAN.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

* SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 - bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
* Một số tư liệu, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học.
* Computer, projector hoặc smart tivi, internet...

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

1. Hoạt động mở đầu.

1. *Mục tiêu*

Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của HS để dẫn dắt vào bài mới.

1. *Tổ chức thực hiện*
2. *\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.*

GV sử dụng phần Mở đầu trong SGK để tổ chức vào bài học.

1. *\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.*

HS quan sát hình ảnh, vận dụng hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi.

1. *\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.*

GV gọi 1 - 2 HS trả lời.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

Trên cơ sở đó, GV dẫn dắt vào bài học, đưa ra thông điệp về mục tiêu bài học, định hướng nhiệm vụ học tập chủ yếu cho HS.

1. **2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới..**
	1. **2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu các nước Đông Bắc Á từ năm 1991 đến nay.**
2. ***Mục tiêu.***

HS giới thiệu được sự phát triển kinh tế - xã hội của Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc từ năm 1991 đến nay.

1. ***Tổ chức thực hiện.***

**Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về Nhật Bản.**

1. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV chia lớp thành 3 nhóm, thực hiện các nhiệm vụ:

+ Nhóm 1: *Em có nhận xét gì về tình hình kinh tế Nhật Bản từ năm 1991 đến năm 2021? Giới thiệu sự phát triển kinh tế - xã hội của Nhật Bản từ năm 1991 đến nay.*

+ Nhóm 2: *Khai thác biểu đồ hình 20.4, em có nhận xét gì về sự tăng trưởng GDP của Hàn Quốc từ năm 1991 đến năm 2021? Giới thiệu sự phát triển kinh tế - xã hội của Hàn Quốc từ năm 1991 đến nay.*

+ Nhóm 3: *Hãy giới thiệu sự phát triển kinh tế - xã hội của Trung Quốc từ năm 1991 đến nay*.

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

Các nhóm đọc khai thác thông tin SGK để trả lời.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***
* GV mời các nhóm báo cáo kết quả, tương tác góp ý hoàn thiện nội dung.
* Nội dung trình bày của các nhóm nêu được:

+ Nhóm 1: HS nêu được nhận xét chung: Nền kinh tế Nhật Bản từ năm 1991 đến năm 2021 vẫn chưa thoát khỏi trì trệ, xen lẫn giữa suy thoái và tăng trưởng yếu ớt, mức độ tăng trưởng GDP chậm và không ổn định. Từ năm 1991 đến nay Nhật Bản là trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới, có chất lượng cuộc sống cao, chỉ số HDI ở mức cao, chi tiêu cho y tế cao và có xu hướng tăng.

+ Nhóm 2: GV hướng dẫn HS khai thác biểu đồ, có sự so sánh với biểu đồ hình 20.3 để’ rút ra nhận xét: sự tăng trưởng GDP của Hàn Quốc cao và ổn định hơn Nhật Bản. GDP của Hàn Quốc ở các mốc sau đều cao hơn hẳn so với mốc trước, ngược lại Nhật Bản có mốc sau thấp hơn mốc trước (năm 2021 thấp hơn năm 2010). Trong 30 năm (1991 - 2021), GDP của Nhật Bản chỉ tăng gần 1,4 lần, còn Hàn Quốc tăng tới 5,5 lần.

+ Nhóm 3: GV hướng dẫn HS khai thác biểu đồ 20.6 để thấy được sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế Trung Quốc: cụ thể là tốc độ tăng trưởng GDP: trong 30 năm (1991 - 2021), GDP của Nhật Bản chỉ tăng gần 1,4 lần, Hàn Quốc tăng 5,5 lần, còn Trung Quốc tăng 46,5 lần. Đây là một thành tựu lớn chứng tỏ sự phát triển vượt bậc về kinh tế - xã hội của Trung Quốc từ sau năm 1991.

1. ***Bước 4: Kết luận và chốt kiến thức***

GV nhận xét và chốt kiến thức cần đạt của từng nhiệm vụ.

* 1. **2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu quá trình phát triển của ASEAN năm 1991 đến nay**

***2.2.1. Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu ASEAN từ “ASEAN 6”phát triển thành “ASEAN 10”***

1. ***Mục tiêu.***

HS trình bày được quá trình phát triển của tổ chức ASEAN từ năm 1991 đến nay.

1. ***Tổ chức thực hiện.***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin trong SGK để hoàn thành Phiếu học tập về quá trình phát triển của tổ chức ASEAN từ năm 1991 đến nay (theo gợi ý dưới đây).



***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS đọc thông tin trong bài, ghi lại ý trả lời vào Phiếu học tập.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi đại diện 2 HS lên trình bày, các HS khác nhận xét.

1. ***Bước 4: Kết luận và chốt kiến thức***

GV nhận xét câu trả lời, có thể mở rộng nêu các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng an - ninh quan trọng trong quá trình phát triển của ASEAN giai đoạn này và chốt ý.

***2.2.2. Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu Cộng đồng ASEAN từ năm 2015 đến nay.***

1. ***Mục tiêu.***

HS trình bày được những nét chính về sự thành lập, mục tiêu, trụ cột chính, ý nghĩa của Cộng đồng ASEAN.

1. ***Tổ chức thực hiện.***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV tổ chức cho HS làm việc cặp đôi, khai thác thông tin để thực hiện yêu cầu: *Trình bày những nét chính về sự thành lập, mục tiêu, trụ cột chính, ý nghĩa của Cộng đồng ASEAN từ năm 2015 đến nay.*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS thảo luận, tìm thông tin để trả lời.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***
* HS có thể báo cáo kết quả bằng Phiếu học tập hoặc sơ đồ tư duy.
* Dự kiến sản phẩm:

**PHIẾU HỌC TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **Vấn đề** | **Nét chính** |
| Thời gian thành lập | Ngày 31 - 12 - 2015, Cộng đồng ASEAN (AC) được thành lập |
| Mục tiêu | Xây dựng ASEAN trở thành một cộng đồng gắn kết về chính trị, liên kết về kinh tế, chia sẻ trách nhiệm xã hội và hợp tác rộng mở với bên ngoài, hoạt động theo luật lệ và hướng tới người dân. |
| Trụ cột chính | Cộng đồng Chính trị - An ninh (APSC), Cộng đồng Kinh tế (AEC), Cộng đồng Văn hoá - Xã hội (ASCC). |
| Ý nghĩa | Là kết quả hợp tác ASEAN trong gần 50 năm, phản ánh mức độ liên kết của ASEAN ngày càng cao, chặt chẽ hơn và có vai trò quan trọng ở khu vực. |
| Hạn chế | Cộng đồng vẫn là sự “thống nhất trong đa dạng” vì vẫn còn sự khác biệt khá lớn giữa các nước thành viên. |

***\* Bước 4: Kết luận và chốt kiến thức***

GV nhận xét, chuẩn kiến thức: Sự ra đời của Cộng đồng ASEAN là kết quả hợp tác ASEAN trong gần 50 năm, phản ánh mức độ liên kết của ASEAN ngày càng cao, chặt chẽ hơn và có vai trò quan trọng ở khu vực. Tuy nhiên, Cộng đồng vẫn là sự “thống nhất trong đa dạng” vì vẫn còn sự khác biệt khá lớn giữa các nước thành viên. Chúng ta cần có những việc làm cụ thể để góp phần xây dựng và phát triển Cộng đồng vững mạnh trong tương lai. GV có thể mở rộng giới thiệu hoặc yêu cầu HS qua theo dõi truyền hình, báo chí để hiểu hơn về những thuận lợi và thách thức của các nước ASEAN hiện nay.

1. **3. Hoạt động luyện tập.**
2. ***Mục tiêu***

Nhiệm vụ này giúp giúp HS có kĩ năng tóm tắt, hệ thống hoá các vấn đề lịch sử.

1. ***Tổ chức thực hiện***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***
* Nhiệm vụ 1: GV cho HS thảo luận nhóm (4 - 6 HS mỗi nhóm) thực hiện nhiệm vụ: *Lập bảng tóm tắt tình hình kinh tế, xã hội của các nước Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc từ năm 1991 đến nay.*
* Nhiệm vụ 2: GV gia nhiệm vụ cho cá nhân HS: *Vẽ trục thời gian thể hiện quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay.*
1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***
* Nhiệm vụ 1: Các nhóm thảo luận, lập bảng vào vở hoặc ra giấy.
* Nhiệm vụ 2: HS sử dụng thông tin SGK vẽ trục thời gian.
1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***
* HS báo cáo sản phẩm.
* Gợi ý sản phẩm:

+ Nhiệm vụ 1: HS có thể tham khảo bảng dưới đây.

|  |
| --- |
| **BẢNG TÓM TẮT TÌNH HÌNH KINH TẾ, XÃ HỘI CỦA NHẬT BẢN, HÀN QUỐC VÀ TRUNG QUỐC TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY** |
| **Lĩnh vực** | **Sự chuyển biến** |
| Kinh tế | Vị thế nền kinh tế | + Nhật Bản là một trong những trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.+ Hàn Quốc là một trong bốn “con rồng châu Á”.+ Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới sau Mỹ (2010). |
|  | Tốc độ tăng trưởng GDP |  |
| Xã hội | Chỉ số phát triển con người |  |
| Tuổi thọ |  |

* Nhiệm vụ 2: Gợi ý: Trục thời gian nêu được sự phát triển của tổ chức ASEAN từ 6 lên 10 thành viên, những dấu mốc kí kết văn bản, hiệp định quan trọng đối với sự phát triển của tổ chức.
1. ***Bước 4: Kết luận và chốt kiến thức***

GV nhận xét, đánh giá sản phẩm của HS.

1. **4. Hoạt động vận dụng.**
2. ***Mục tiêu***

Nhiệm vụ này giúp HS phát triển năng lực tự tìm hiểu lịch sử và vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***Lưu ý:*** Nhiệm vụ này HS thực hiện ở nhà hoặc ngoài giờ học và báo cáo sản phẩm theo yêu cầu của GV.

1. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***
* Nhiệm vụ 1: GV giao cho cá nhân thực hiện ở nhà: *Sưu tầm thông tin từ sách, báo, internet, hãy viết bài giới thiệu một thành tựu tiêu biểu về kinh tế, xã hội của Trung Quốc hoặc Nhật Bản, Hàn Quốc từ sau năm 1991.*
* Nhiệm vụ 2: GV giao cho cá nhân HS thực hiện ở nhà: *Nêu những việc em có thể làm để góp phần xây dựng và phát triển Cộng đồng ASEAN vững mạnh trong thời gian tới.*
1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***
* Nhiệm vụ 1: HS sưu tầm tài liệu để xây dựng nội dung giới thiệu.
* Nhiệm vụ 2: HS liên hệ với bản thân để nêu được những việc có thể làm góp phần xây dựng và phát triển Cộng đồng ASEAN vững mạnh trong thời gian tới
1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***
* HS báo cáo kết quả làm việc vào thời gian phù hợp.
* Gợi ý sản phẩm:

+ Nhiệm vụ 1: Bài giới thiệu cần nêu được các nội dung chính và tiêu biểu mang tính đặc trưng trong phát triển kinh tế - xã hội, chính trị, quốc phòng - an ninh vững chắc như: thành tựu phát triển công nghiệp của Trung Quốc; sản xuất ô tô, công nghiệp điện tử của Hàn Quốc, hệ thống y tế của Nhật Bản,...

+ Nhiệm vụ 2: HS liên hệ nêu được việc làm cụ thể như: nỗ lực học tập, tăng cường sự hiểu biết về ASEAN để có nhận thức đúng, đầy đủ về ASEAN và Cộng đồng ASEAN với mục tiêu, tầm nhìn, bản sắc...; nỗ lực học tập, trau dồi tiếng Anh để có thể tham gia hoạt động giao lưu với HS của các nước trong khu vực, tăng cường sự hiểu biết về các nước, đồng thời giới thiệu cho các bạn trong khu vực có thêm hiểu biết về Việt Nam, góp phần củng cố, gia tăng tình đoàn kết giữa các bạn HS ở các nước Đông Nam Á, nâng cao ý thức của HS về Cộng đồng và công dân ASEAN,.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

\*\*\*

**………………………………………………………………..**